

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp ĐCN 2 K9 Mã lớp học 28,033 Lý thuyết

Môn học: MH009 Chính trị cuối khóa

Giáo viên: Nguyễn Quang Hưng

Số đơn vị học trình: 1

Ngày thi: 23/5/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD170834	Trần Văn Âu	08/11/1999	7	02	Âu	
2	CD170697	Nguyễn Bá Bằng	13/08/1998	5	01	Bằng	
3	CD170700	Nguyễn Cao Báu	01/11/1998				Vắng
4	CD170154	Nguyễn Mạnh Cường	19/12/1999	6	01	Cường	
5	CD171412	Vũ Văn Doanh	15/05/1999	7	02	Doanh	
6	CD170274	Đỗ Xuân Đức	12/12/1998	7	02	Đức	
7	CD170149	Hà Văn Đức	18/09/1999	7	02	Đức	
8	CD170260	Nguyễn Huy Đức	14/08/1999	7	02	Đức	
9	CD170652	Nguyễn Minh Đức	05/08/1999	6	01	Đức	
10	CD170765	Trần Minh Đức	14/10/1998	5	01	Đức	
11	CD171418	Nguyễn Hoàng Duy	19/05/1998	7	02	Duy	
12	CD170234	Nguyễn Văn Hải	25/09/1999	7	02	Hải	
13	CD170631	Nguyễn Văn Hiệp	30/09/1999	7	02	Hiệp	
14	CD170153	Vũ Huy Hiếu	27/03/1999	7	02	Hiếu	
15	CD170726	Nguyễn Văn Hoàng	26/05/1999	7	02	Hoàng	
16	CD170664	Nguyễn Xuân Hoàng	08/01/1999	7	02	Hoàng	
17	CD170643	Nguyễn Thế Hùng	23/09/1999				Vắng
18	CD170887	Nhữ Văn Hùng	10/09/1999	7	01	Hùng	
19	CD170913	Nguyễn Tiến Hưng	21/10/1999	7	02	Hưng	
20	CD170146	Trần Quốc Huy	21/12/1999	6	01	Huy	
21	CD170760	Lương Duy Khánh	25/10/1995	7	02	Khánh	
22	CD170200	Trần Văn Minh	11/06/1999	7	02	Minh	
23	CD170833	Đặng Hải Nam	22/03/1999	6	01	Nam	
24	CD170920	Nguyễn Văn Nam	28/08/1999	4	01	Nam	
25	CD170653	Lê Xuân Phúc	22/11/1999	6	01	Phúc	
26	CD170730	Bùi Anh Quân	15/05/1999	7	01	Quân	
27	CD170746	Hoàng Văn Quyết	01/01/1999	7	01	Quyết	
28	CD170180	Bùi Hoàng Sơn	17/09/1999	6	01	Sơn	
29	CD170737	Cần Văn Sức	23/07/1999	6	01	Sức	
30	CD170194	Nguyễn Văn Tài	06/01/1999	7	02	Tài	
31	CD173768	Nguyễn Văn Thắng	06/09/1998	7	02	Thắng	
32	CD171354	Nguyễn Đức Thiệm	05/11/1999	7	02	Thiệm	
33	CD171350	Trần Hữu Thịnh	02/12/1999	7	02	Thịnh	
34	CD170750	Nguyễn Thủy Tiên	16/12/1999	7	02	Tiên	
35	CD170925	Đặng Văn Tú	08/12/1999	7	02	Tú	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD170249	Bùi Anh Tuấn	31/01/1999	<i>F</i>	<i>01</i>	<i>Quân</i>	
37	CD170670	Đặng Ngọc Duy Tùng	16/09/1999	<i>F</i>	<i>02</i>	<i>Tùng</i>	
38	CD170691	Tạ Đức Tùng	24/11/1999	<i>F</i>	<i>02</i>	<i>Tùng</i>	
39	CD170193	Lê Hoàng Vũ	05/08/1999	<i>F</i>	<i>02</i>	<i>Vũ</i>	
40	CD170695	Nguyễn Quốc Vỹ	15/10/1999	<i>F</i>	<i>02</i>	<i>Vỹ</i>	

Tổng số sinh viên dự thi: *38*

Số sinh viên đạt: *37*

Tổng số tờ giấy thi: *62*

Ngày giao viên nộp điểm: *1/6/2020*

Hạn cuối nộp điểm:

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Duy Tường

CÁN BỘ COI THI 1

Nguyễn Thị Thuý

CÁN BỘ COI THI 2

Nguyễn Thị Thu Hằng

TRƯỞNG KHOA

Phó Trưởng Khoa

PHÓ TRƯỞNG KHOA

ThS. Lê Thị Tuyết Ngọc